

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2019/HS-ST

Ngày 31/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tấn, ông Lý Văn Tòng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bàn Thị Bích Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Minh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2019/TLST - HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2019/QĐXXST-HS ngày 17/10/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quan Văn T**, sinh ngày 19/10/1959 tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Nơi ĐKKTT: Thôn O, xã T, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Trình độ học vấn: 03/10. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Tày. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con ông: Ma Xuân H (Ma Sơn H) (đã chết) và con bà: Quan Thị V (đã chết). Có vợ: Hoàng Thị H1, sinh năm 1958 và 01con, sinh năm 1990. Anh chị em ruột: 03 anh em, bị cáo là thứ hai;

- Tiền án: Không;

- Tiền sự: Ngày 17/5/2018, bị UBND xã T, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (chưa thi hành).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/9/2019 (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Ninh Văn Mão - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

* Bị hại:

- Bà Quân Thị N, sinh năm 1986 (Có mặt).

- Ông Quan Văn T1, sinh năm 1986- do bà Quân Thị N làm đại diện theo ủy quyền (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn O, xã T, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/5/2018, Quan Văn T, sinh năm 1959, trú tại thôn O, xã T, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện Chiêm Hóa xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản (*Chưa chấp hành*).

Khoảng 22 giờ, ngày 30/7/2019, Quan Văn T, một mình đi bộ từ nhà đến nhà chị Quân Thị N, sinh năm 1986, trú cùng thôn mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến cổng nhà chị N thấy không có ai ở nhà, T lấy một chiếc bao tải dứa màu đỏ ở ven đường rồi đến khu vực chuồng lợn của nhà chị N bắt trộm 04 con gà, gồm 01 con gà trống và 03 con gà mái cho vào bao tải, sau đó mang về nhà cất giấu rồi đi ngủ. Đến 22 giờ 30 phút, cùng ngày chị N về đến nhà phát hiện bị mất gà nên đã báo cho anh Ma Doãn T2 sinh năm 1986, phó trưởng thôn, công an viên thôn O, xã T, huyện Chiêm Hóa biết để tổ chức tuần tra, theo dõi, tìm đối tượng trộm cắp.

Đến khoảng 04 giờ ngày 31/7/2019, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại xe Eleganl, biển kiểm soát 22F1- 266.15 chở số gà trộm cắp nêu trên mang đi tìm nơi tiêu thụ thì bị phát hiện, bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 53/KL-HĐĐGTS, ngày 08/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chiêm Hóa, kết luận: 04 con gà có trọng lượng 4,9 kg có giá trị là 441.000 đồng (*Bốn trăm bốn mươi một nghìn đồng*).

- Vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã tạm giữ của Quan Văn T 04 con gà, 01 bao tải dứa màu đỏ và 01 xe mô tô biển kiểm soát 22F1-266.15.

Trên cơ sở Kết luận điều tra số 84/KLĐT ngày 25/9/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa đã ra bản cáo trạng số 85/CT-VKSCH ngày 10/10/2019 truy tố bị cáo Quan Văn Thành về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Quan Văn T tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung đã khai tại giai đoạn điều tra, không phát sinh tình tiết mới. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Quan Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 38; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Quan Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án.

Bị cáo phạm tội mang tính chất vụ lợi nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 điều 173; khoản 2 Điều 35 đối với bị cáo từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ.

- Về xử lý vật chứng: Ngày 31/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã trả cho bị hại Quân Thị N 04 con gà. Ngày 12/9/2019, trả lại cho Quan Văn T 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22F1-266.15 nên không đề nghị xem xét.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bao tải chứa màu đỏ do bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

- Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không có yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ông Ninh Văn Mão bào chữa cho bị cáo Quan Văn T trình bày: Nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát về căn cứ định tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên do bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo là dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị áp dụng khung hình phạt thấp nhất cho bị cáo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Về hình phạt tiền bổ sung: Bị cáo là người cao tuổi, không có thu nhập ổn định, sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn một phần tiền phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xét thấy:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện, trong quá trình bắt quả tang, khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về áp dụng pháp luật: Tại Cáo trạng số 85/CT-VKSCH ngày 10/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa Truy tố bị cáo Quan Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Quan Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung kết luận điều tra và bản Cáo trạng đã nêu; phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 17/5/2018, Quan Văn T, sinh năm 1959, trú tại thôn O, xã T, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện Chiêm Hóa xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản (*Chưa chấp hành*). Khoảng 22 giờ, ngày 30/7/2019, tại thôn O, xã T Quan Văn T đã có hành vi trộm cắp 04 con gà, trọng lượng 4,9kg của chị Quân Thị N có giá trị 441.000 đồng.

Bị cáo Quan Văn T có hành vi trộm cắp tài sản của người khác dưới mức định tội nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp vào ngày 17/5/2018, đến nay chưa chấp hành xong. Vì vậy, Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Quan Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục trộm cắp tài sản, vì vậy cần áp dụng khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có ý thức thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là dân tộc thiểu số, bị cáo sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bố đẻ của bị cáo được tặng huân chương kháng chiến hạng nhì và huy chương kháng chiến hạng nhất, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm tội có tính chất vụ lợi nên áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 35, khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bị cáo 5.000.000đ.

[4]. Vật chứng liên quan đến vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã trả lại cho bị hại Quân Thị N 04 con gà, trả lại cho bị cáo Quan Văn T 01 xe mô tô biển kiểm soát 22F1-266.15 là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 bao tải dứa màu đỏ do bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

[5]. Vấn đề khác:

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016 -UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH khóa 14. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ: Điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 173; khoản 1 Điều 38; khoản 2 Điều 35; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Quan Văn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Xử phạt: Bị cáo Quan Văn T 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án. Phạt tiền bị cáo 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải dứa màu đỏ do bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/10/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016 - UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH khóa 14: Bị cáo Quan Văn T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Căn cứ điểm m khoản 2 Điều 61, điểm g khoản 2 Điều 65; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại, người đại diện theo ủy quyền của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/10/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện CH;
- Cơ quanĐT CA huyện CH;
- Cơ quan THAHS CA huyện CH;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Bích Ngọc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Xuân Tiếu - Hứa Viết Hồ

Hồ Hữu Việt